

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập- Tự do- Hạnh Phúc**

Bản án số: 29/2021/HSST
Ngày 26 tháng 4 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trung Thành
2. Bà Trần Thị Kim Khuyên

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Khánh - Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên tòa: Bà
Vũ Thị Phương Thanh- Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở nhà văn hóa UBND xã Liên Hòa,
huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên tòa xét xử lưu động sơ thẩm vụ án
hình sự thụ lý số: 27/2021/HSST ngày 06 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định
đưa vụ án ra xét xử số: 27/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2021 đối
với bị cáo:

Nguyễn Trung D, sinh ngày 19/11/1981; tại: thôn N, xã L, huyện L, tỉnh
Vĩnh Phúc; nơi cư trú: thôn N, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: lao
động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo:
không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trung K, sinh năm 1962 và bà
Phạm Thị H (đã chết); vợ: Trần Thị Q, sinh năm 1982 (đã ly hôn); con: có 01
con sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/02/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Hà Văn H, sinh năm 1982; trú tại: thôn N, xã L, huyện L, tỉnh
Vĩnh Phúc (vắng mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Hà Văn D, sinh năm 1989;
trú tại: thôn N, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Người làm chứng: Anh Hà Văn T, sinh năm 1992; trú tại: thôn Ngọc L,
xã L, huyện L, tỉnh **Vĩnh Phúc** (vắng mặt); ông Hà Văn N, sinh năm 1971; Trú
tại: thôn Ngọc L 1, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại

phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện chất ma túy nên khoảng 21 giờ ngày 09/07/2020, Nguyễn Trung D một mình từ nhà đi bộ lang thang để tìm tài sản có ai sơ hở trộm cắp. Khi đi đến đoạn đường dân sinh cạnh cánh đồng Chia Tư thuộc thôn N, xã L, lúc này khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, D nhìn thấy xe máy nhãn hiệu Honda Wave anpha BKS 88D1-026.60 của anh Hà Văn H (mượn của em trai là Hà Văn D) dựng ở lề đường để đi soi lươn, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa điện. D quan sát xung quanh thấy không có người trông giữ nên dắt xe máy đi khoảng 30m rồi nổ máy phóng đi theo đường liên xã đến thị trấn H, huyện L tìm nơi tiêu thụ. Khi đến thị trấn H thì xe máy hết xăng, D mở cốp xe máy để đổ xăng thì nhìn thấy 01 tờ giấy vay tiền đề tên Hà Văn D ở thôn N, xã L nên vò nát rồi vứt bỏ trên đường đi. Do đêm khuya, không tìm được nơi tiêu thụ, D điều khiển xe máy về nhà để cất giấu. Khi đi đến khu vực ngã ba gần cây xăng Bình - Thủy thuộc thôn N, xã L thì D gặp anh D cùng một số người đang đi tìm xe đuổi theo chặn lại, D hoảng sợ để lại xe máy rồi bỏ chạy trốn. Anh D đã giao nộp chiếc xe máy trên cho cơ quan Công an huyện Lập Thạch. Ngày 24/8/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch đã khởi tố vụ án. Do chưa xác định được đối tượng gây án, ngày 24/12/2020 Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án. Ngày 12/02/2021 Cơ quan điều tra đã xác minh triệu tập D, tại Cơ quan điều tra D đã thành khẩn nhận rõ hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên, cùng ngày 12/02/2021 Cơ quan điều tra ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án và ra Quyết định khởi tố bị can.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 394 ngày 15/07/2020 của Hội định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lập Thạch kết luận: “01 chiếc xe máy, nhãn hiệu HONDA Way anpha, màu đen-bạc, số máy HC12E2880840, số khung 1206BX090812, đã qua sử dụng, được định giá 9.000.000đ (Chín triệu đồng chẵn).

Vật chứng vụ án:

01 chiếc xe máy, nhãn hiệu HONDA Way anpha, sơn màu đen bạc, BKS 88D1-02660, số máy HC12E2880840, số khung 1206BX080812 sau xe có gắn một giá kéo bằng kim loại, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Hà Văn D, (cho anh Hà Văn H là anh trai anh D mượn để đi soi lươn), anh D đề nghị trả lại và không yêu cầu đề nghị gì khác, do đó cần xem xét trả lại chiếc xe máy trên cho anh D.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Trung D thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số: 32/CT-VKS ngày 05 tháng 4 năm 2021 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố bị cáo Nguyễn Trung D về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội đối với bị cáo Nguyễn Trung D. Giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Trung D. Xử phạt: Bị cáo D từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy tố và thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo D đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trung D đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Do cần tiền để tiêu sài cá nhân, nên khoảng 21 giờ 30 phút ngày 09/07/2020, tại khu vực đường liên thôn N, xã L, huyện L, Nguyễn Trung D đã trộm cắp của anh Hà Văn H ở cùng thôn 01 chiếc xe máy BKS 88D1-026.60 nhãn hiệu HONDA Wave anpha, trị giá 9.000.000đ, chưa kịp tiêu thụ thì bị phát hiện, thu giữ.

Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của bị hại, của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập theo trình tự của Bộ luật tố tụng hình sự được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Trung D đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đ đến dưới 50.000.000đ..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

Do đó bản cáo trạng số: 32/CT-VKS, ngày 05/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Nguyễn Trung Dvề tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, bị cáo còn trẻ, không chịu tu dưỡng rèn luyện, để có tiền tiêu sài cá nhân đã trộm cắp tài sản, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Đối chiếu với yêu cầu phòng chống tội phạm ở địa phương cần xử phạt bị cáo nghiêm minh tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe những kẻ khác góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Về nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết xem xét giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về nhân thân bị cáo tại Bản án số 55/2007/HS-ST ngày 20/7/2007 TAND huyện Lập Thạch xử phạt 09 tháng tù về tội cố ý gây thương tích. Bản án số 48/2008/HSST ngày 24/3/2008 TAND thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt 12 tháng tù về tội trốn khỏi nơi giam, tổng hợp hình phạt của bản án và thời gian chưa chấp hành hình phạt tù của bản án số 55/2007/HS-ST ngày 20/7/2007 TAND huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc là 03 tháng 07 ngày. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 15 tháng 07 ngày. Chấp hành xong hình phạt tù từ ngày 07/02/2009 và chấp hành xong các khoản phí, bồi thường. Ngày 15/11/2014, bị Công an thị trấn Hoa Sơn, huyện Lập Thạch xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản. Đã nộp phạt xong ngày 25/12/2015. Bản án số 05/2015/HSST ngày 09/02/2015 của Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 19/01/2017, chấp hành xong các khoản án phí, bồi thường. Bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Nên bị cáo được hưởng tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần xử phạt tù cách ly bị cáo một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, luôn có ý thức pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ”. Tuy nhiên bị cáo không có công việc ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra anh **D** đề nghị trả lại chiếc xe máy và không yêu cầu bị cáo **D** bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: 01 chiếc xe máy, nhãn hiệu HONDA Way anpha, sơn màu

đen bạc, BKS 88D1-02660, số máy HC12E2880840, số khung 1206BX080812 sau xe có gắn một giá kéo bằng kim loại xác định là của anh Hà Văn D, cho anh Hà Văn H mượn để đi soi lươn do vậy cần trả lại cho anh Hà Văn D.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trung D phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trung D phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

2. Hình phạt: Áp dụng: khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Trung D.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trung D 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 12/02/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. **Trả lại cho anh Hà Văn D 01 chiếc xe máy, nhãn hiệu HONDA Way anpha, sơn màu đen bạc, BKS 88D1-02660, số máy HC12E2880840, số khung 1206BX080812** sau xe có gắn một giá kéo bằng kim loại.

(các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch và Chi cục thi hành án huyện Lập Thạch).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ, khoản 1 Điều 12 nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án bị cáo Nguyễn Trung D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để xét xử phúc thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú của người vắng mặt.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa
(đã ký tên và đóng dấu)

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch;
- Chi cục Thi hành án huyện Lập Thạch;
- Công an huyện Lập Thạch;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Ủy ban nhân dân xã Liên Hòa
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người liên quan;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

TrầnThị Huệ